TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 58/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 29 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 365/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1991; Đăng ký thường trú: Khu phố CB, phường XĐ, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp PH, xã ĐĐ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N với anh Lê Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T thuận tình ly hôn. Chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét giải quyết.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị N được trực tiếp nuôi con chung Lê Trần Thiên Kim, sinh ngày 06/02/2016. Chị N không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006285 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Trần Thị N được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tiên Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân